

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “NGHỀ NÔNG”

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/12 đến ngày 03/01/2025

Người thực hiện: Đào Thị Xuyên

Thứ hai ngày 30 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động học: *Bé yêu mến cô bác nông dân*

LVPT: Phát triển TC- KNXH

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết bác nông dân là người rất vất vả để làm ra hạt thóc, cây rau, các loại quả, qua đó thể hiện tình cảm yêu quý biết ơn của mình với bác nông dân qua trò chuyện, đóng gói sản phẩm giúp bác nông dân.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, tư duy, kỹ năng hợp tác nhóm cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết yêu thương quan tâm chia sẻ với những người lao động vất vả. Quý trọng các sản phẩm nghề nông.

II. Chuẩn bị

- Một số tranh ảnh về công việc nghề nông, lô tô đồ dùng, dụng cụ nghề nông.
- Một số sản phẩm của nghề nông: rau, củ, quả...

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ôn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô đọc câu đố:
*Hạt gì nhỏ nhỏ
Trong trắng, ngoài vàng
Xay, giã, dân, sàng
Nấu thành cơm dẻo*

+ Đố chúng mình là hạt gì?

+ Ai làm ra hạt thóc?

*** HĐ2: Bác nông dân.**

- Dẫn dắt cho trẻ xem hình ảnh công việc của bác nông dân.

- Vừa xem vừa hỏi trẻ :

+ Bác nông dân đang làm gì?

+ Bác dùng đồ dùng, dụng cụ gì để làm việc?

+ Còn đây là hình ảnh bác nông dân đang làm gì?

- + Bác dùng dụng cụ gì để quóc đất?
 - + Chúng mình có cảm nhận gì về công việc này?
 - + Còn trong ảnh này bác nông dân đang làm gì?
 - + Bác dùng dụng cụ gì để gặt lúa?
 - + Bầu trời khi đó như thế nào? Tại sao mọi người lại gặt lúa vào ngày nắng?
 - + Về mặt của bác nông dân như thế nào? Vì sao bác lại vui như vậy
- ⇒ Cô khái quát lại: bác nông dân là người rất vất vả để làm ra hạt thóc, không chỉ hạt thóc bác còn làm ra nhiều sản phẩm nữa như trồng ra củ khoai, củ cà rốt, quả cà chua, quả bí, quả cam, quả bưởi, rau muống, rau cải...Bác nông dân làm việc trên cánh đồng. Dù ngày nắng, ngày mưa cũng phải ra ngoài đồng làm việc.
- + Vậy các con có tình cảm gì với bác nông dân?
 - + Chúng mình sẽ làm gì để thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bác nông dân?
 - Cho trẻ hát múa tặng bác nông dân.
 - + Để thể hiện tình cảm yêu quý, lòng biết ơn đối với bác nông dân chúng mình cùng giúp đỡ bác đóng gói những sản phẩm mà bác đã làm ra để mang đi bán .

*** HD3: Đóng gói sản phẩm giúp bác nông dân**

- Chia trẻ thành 3 nhóm, cho đội trưởng của mỗi nhóm lên lấy đồ dùng cho nhóm mình
- Nhóm 1: Buộc rau
- Nhóm 2: Đóng gói quả
- Nhóm 3: Khâu túi gạo
- Cho trẻ mang sản phẩm lên bàn trưng bày
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edu.vietmas.edu.vn lúc 12/24 09/02/2024

bởi Đào Thị Xuyên (mntanvien) - Trường Mầm non Tân Hòa

Thứ ba ngày 31 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m

Lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m, rèn sự phối hợp khéo léo của toàn bộ cơ thể. Phát triển cơ tay cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, xác xô

III. Tổ chức

HĐ 1: Khởi động

- Cô hỏi trẻ đang học chủ đề gì?
- Dẫn dắt cho trẻ đi các kết hợp đi các kiểu đi khác nhau: Đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô. Sau đó về đội hình vòng tròn.

HĐ 2: Trọng động

- * **BTPTC:** Cho trẻ tập các động tác tay, bụng, chân, bật. Mỗi động tác tập 4 lần x 4 nhịp kết hợp với nhịp đếm
- Tay 5 : Bắt chéo 2 tay trước ngực
- Lưng, bụng 5: Hai tay đưa sau lưng cúi gập người về trước
- Chân 5: Ngồi tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi
- Bật 5: Bật sang phải, sang trái
- Động tác nhấn mạnh: Động tác tay (Tập thêm mỗi động tác 2 lần 4 N)
- * **VĐCB: Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m**
- Cô giới thiệu bóng cho trẻ
- Cô cho trẻ nêu ý tưởng chơi với bóng. Cô thống nhất vận động tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m.
- Cô cho trẻ 1 trẻ lên tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m, cho các bạn nhận xét
- Cô tung bóng lần 1 không phân tích

- Cô tung bóng lần 2 kết hợp phân tích: TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô và bạn bước tại vị trí vạch cách nhau 2m. Khi có hiệu lệnh cô tung bóng về phía trẻ bằng 2 tay, trẻ đón bắt lấy bóng bằng hai tay. Lưu ý trẻ cố gắng đón bóng bằng bàn tay, không để ôm vào người, sau đó tung bóng lại cho cô và về phía cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện

+ Lần 1: Cho trẻ lần lượt thực hiện

+ Lần 2: Cô cho 2 hàng thi đua thực hiện,

- Cô hỏi trẻ tên vận động

* **TCVD: : Đá bóng vào gôn**

- Cô đưa những quả bóng và 1 khung thành hỏi trẻ có thể chơi trò chơi gì với những quả bóng và gôn này?

- Cô giới thiệu trò chơi “đá bóng vào gôn”. Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau, các bạn trong đội lần lượt lên đứng đến vạch và đá bóng vào gôn theo đúng hướng dẫn của cô.

- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc đội nào có nhiều bạn đá được nhiều bóng vào gôn hơn đội đó thắng cuộc.

- Trẻ chơi 2- 3 lần.

- Cô nhận xét kết quả chơi.

HD 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư ngày 01 tháng 01 năm 2025(Dạy bù chiều thứ 5 ngày 02/01/2025)

Tên hoạt động: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4

Lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết các nhóm có số lượng là 4 theo yêu cầu của cô.

- Trẻ có kỹ năng đếm, trẻ có kỹ năng xếp tương ứng 1 – 1, trẻ có kỹ năng khoanh tròn, gắn tranh theo yêu cầu của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng: 4 cái xẻng, 4 cuốc, một băng bìa, 1 ảnh.
- Đồ dùng của cô giống của trẻ, kích thước to hơn, nhạc chủ đề
- Bảng gai, que chỉ, 3 cái bàn để tranh, các tranh có số lượng từ 3,4 để trẻ chơi.
- Một số nhóm đồ dùng đặt xung quanh lớp có số lượng từ 3,4

III. Tổ chức

*HD1: Ôn định tổ chức

- Cô hỏi trẻ chúng mình đang học chủ đề gì?
- Chủ đề này chúng mình đã được học những gì nào?

=> Cô dẫn dắt trẻ vào bài.

*HD2: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 4

* Ôn đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng là 3.

- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ vật có số lượng là 3 ?
(Cô gọi 2 -3 trẻ lên tìm).
- Cô nhận xét trẻ và cho cả lớp đếm lại số lượng đồ dùng trong mỗi nhóm.

* Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.

- Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi và hỏi trẻ trong rổ có gì ? (cái cuốc, cái xẻng).
- Cho trẻ xếp 4 cái cuốc thành một hàng ngang từ trái sang phải.(Cô cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng).
- Cô đếm và cho trẻ đếm cùng cô (2-3 lần)
- + Cho trẻ đếm lại tổ đếm, cá nhân đếm.
- Cô cho trẻ xếp 4 cái xẻng thành 1 hàng ngang từ trái sang phải.(Cô cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng)
- Cô cho trẻ đếm cùng cô(2-3 lần)
- + Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đếm.

(Cô bao quát, giúp đỡ trẻ)

=>Kết luận :Có tất cả 4 cái cuốc, 4 cái xẻng tương ứng với 4 chấm tròn.

– Cho trẻ cất đồ dùng, vừa cất vừa đếm.

*HD3: Ôn luyện củng cố:

*** Trò chơi 1 : “ Thi xem ai giỏi “**

- Cách chơi: Mỗi bạn sẽ tìm 1 tranh có số lượng là 4 và gắn lên trên ô bảng có ảnh của mình rồi về chỗ ngồi.
- Luật chơi : Thời gian chơi là bản nhạc. Mỗi bạn chỉ lấy 1 tranh gắn lên ô bảng.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát, cô động viên sửa sai cho trẻ (nếu có).

*** Trò chơi 2: “ Khoanh tròn cho đúng “**

- Cách chơi: Trẻ lấy bút khoanh vào nhóm đồ vật có số lượng là 4.
- Luật chơi: Thời gian diễn ra trong một bản nhạc.
- Cho trẻ chơi và cô kiểm tra kết quả

*** Nhận xét,kết thúc giờ học:**

- Hát và vận động bài : “ Lớn lên em lái máy cày “.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ năm ngày 02 tháng 01 năm 2025

Tên hoạt động: Đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, đọc ngắt nghỉ đúng nhịp điệu bài đồng dao (nhịp 2/2), thuộc bài đồng dao.
- Rèn kỹ năng đọc to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, sử dụng nhịp nhàng khi đọc kết hợp với một số dụng cụ.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài đồng dao.
- Đồ dùng, dụng cụ: phách tre,.....

III. Tổ chức

* HD1: Ổn định tổ chức

- Cô hỏi trẻ đang học chủ đề gì:
- Cô dẫn dắt vào bài học.

* HD 2: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài đồng dao
- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giảng nội dung kết hợp giảng từ khó trong bài đồng dao: bài đồng dao có giai điệu vui tươi, nhí nhảnh, cách ngắt nhịp 2/2, thể hiện trong từng câu từ, qua đó nói về công việc của các chú thợ cưa thật là vất vả và luôn ca ngợi sự siêng năng chịu khó.
- Giải thích từ khó: “Cơm vua” là cơm ngon có nhiều đồ ăn ngon.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao 2-3 lần cùng cô (Kết hợp cử chỉ điệu bộ)
(Cô bao quát, nhận xét cách đọc của trẻ)
- Giới thiệu dụng cụ kết hợp với bài đồng dao
- Cho trẻ luân phiên tổ, nhóm, cá nhân đọc kết hợp dụng cụ dưới nhiều hình thức khác nhau (cho trẻ dưới nhận xét bạn đọc),
(Cô bao quát, sửa sai cho trẻ).
- Cho cả lớp đọc lại bài thơ kết hợp đi vòng trong xung quanh lớp và vỗ tay

+ Đàm thoại:

- Bài đồng giao tên là gì?
- Các chú thợ làm công việc gì?
- Ông thợ nào trong bài được ăn cơm vua?
- Ông thợ thua thì làm gì?

=> Giáo dục: Bài đồng dao tuy giản dị, mộc mạc, nhưng lại miêu tả được hình ảnh lao động hăng say của các chú thợ. Vậy chúng ta phải chăm ngoan học giỏi chịu khó siêng năng giúp đỡ mọi người xung quanh.

* HD 3: Kết thúc

- Cô cho trẻ đọc lại bài đồng giao.
- Cho trẻ đi ra ngoài chơi và kết thúc giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ sáu ngày 03 tháng 01 năm 2025

Tên hoạt động : "Vẽ đồ dùng dụng cụ nghề nông"

LVPT :Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để vẽ theo yêu cầu của cô.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu. Rèn khả phối hợp màu, cách sắp xếp bố cục tranh hài hòa, hợp lý. Phát triển sự sáng tạo và khả năng thẩm mỹ, cảm nhận cái đẹp.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- 3 tranh mẫu: Tranh 1: Tranh vẽ cái xẻng, tranh 2 : Tranh vẽ cái cuốc, tranh 3: Tranh vẽ thúng.
- Bàn, ghế, giấy vẽ, bút màu,

III. Hoạt động:

HĐ1: Trò chuyện cùng trẻ

- Cô và trẻ cùng đàm thoại về chủ đề đang học?
- + Nghề nông làm những công việc gì?
- Ai có thể kể cho cô và các bạn bác nông dân cần những dụng cụ gì?
- => Cô dẫn dắt vào bài.

HĐ2: Quan sát + đàm thoại

- + Cô có những bức tranh gì đây?
- + Cô làm thế nào để có được những bức tranh này?
- + Ở bức tranh số 1 cô vẽ gì?
- + Bức tranh cô đã vẽ cái xẻng như thế nào?
- + Vẽ bằng nét gì?
- + Còn bức tranh số 2 cô vẽ gì khác với tranh trước ?
- + Cái cuốc cô vẽ có đặc điểm gì?
- + Được vẽ bằng những nét gì?
- + Với bức tranh số 3 (Tranh vẽ cái thúng)

- + Bức tranh này cô vẽ gì?
- + Cái thúng cô vẽ bằng những nét gì?
- + Cô tô những màu gì? Các bức tranh cô tô màu như thế nào?
- + Con có nhận xét gì về các bức tranh?
- + Cô khái quát lại cách vẽ và bố cục màu sắc các bức tranh
- Cho trẻ nêu ý tưởng: Con sẽ vẽ đồ dùng dụng cụ nghề nông gì? Con vẽ như thế nào?

HĐ3: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về bàn
- Cô nhắc trẻ cách ngồi, cách cầm bút.
- Cô đến giúp trẻ khi gặp khó khăn.
- Cô động viên khích lệ trẻ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp, sáng tạo.

HĐ4: Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ mang bài vẽ treo lên bảng
- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình? Vì sao con thích bài đó?
- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT PHT

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải lên từ hệ thống edoc.smas.edu.vn vào 19:24 03/02/2025
bởi Đào Thị Xuyên (mmtanvien_xuyen) – Trường Mầm non Tân Viên